

CHUYẾN THĂM VIỆT NAM CỦA NICOLAS ĐỆ NHỊ

P. Iu. Tsvetov

Trong lịch sử quan hệ Nga với Việt Nam, chuyến thăm thành phố Sài Gòn tháng ba năm 1891 của hoàng tử Nicolas Aleksandrovich giữ vai trò đặc biệt. Và đây không phải chỉ vì lý do ông thực hiện chuyến thăm thành phố lớn nhất Việt Nam trước khi trở thành người đứng đầu nhà nước Nga – Nicolas Đệ II (sau đó 3 năm). Có một sự việc không kém ý nghĩa là cùng với đức Ngài, hơn 500 người Nga đã đến Việt Nam. Tất cả những điều này đã gây ra một “cú” thông tin mạnh mẽ về một đất nước xa xôi trong nhận thức xã hội của người Nga. Tuy nhiên, cho đến thời gian gần đây nhất, trong giới sử học Nga hầu như không ai nói đến chuyến thăm này, ngược lại với sự việc chuyến thăm Cocochine (tên gọi các tỉnh Nam Việt Nam của các nhà truyền giáo Pháp từ giữa thế kỷ XVII) của nhà văn K.M. Staniucovich, mà các nhà khoa học và các nhà chính luận thời Xô viết và hậu Xô viết thường nhắc đến như một minh chứng khi viết về Việt Nam. Rất khó giải thích hiện tượng này, nhưng thực ra chúng ta ít được biết về những người Nga đã

từng đến Việt Nam trước khi Liên Xô và Việt Nam thiết lập quan hệ ngoại giao vào năm 1950. Một phần nào đó, đồng nghiệp A.A. Sokolov¹ cố gắng khắc phục những thiếu hụt này. Bài viết dưới đây cũng góp phần cho công việc đó.

Nicolas Alesandrovich đến thăm Sài Gòn trong khuôn khổ cuộc du hành vòng quanh thế giới do vua cha, hoàng đế Aleksandr Đệ III cử đi. Nicolas lúc đó 22 tuổi, đã kết thúc thời kỳ giáo dục ở nhà theo chương trình mở rộng của trường trung học cổ điển và đại học nhân văn với khoá học của Viện Hàn lâm Bộ Tổng tham mưu. Trong những năm cuối của chương trình học

Bài viết này trong sách của Trung tâm Nghiên cứu các vấn đề hiện đại Đông Nam Á và Châu Á – Thái Bình Dương (Viện các nước Á – Phi, ĐHQG Lomonosov). “*Quan điểm của nước Nga ở châu Á – Thái Bình Dương*”, Moskva, 2007.

Tính đến năm nay, chuyến đi của hoàng tử Nicolas đệ II tới Việt Nam vừa tròn 120 năm (1891 – 2011). Ba năm sau chuyến đi, Hoàng tử lên ngôi trở thành Nga hoàng Nicolas đệ II Romanov (1868-1918) - Hoàng đế cuối cùng của nước Nga; và đã bị xử bắn sau Cách mạng tháng Mười năm 1917 (NQH).

¹ Sokolov A.A. *Từ lịch sử nghiên cứu Việt Nam ở Nga // Việt Nam truyền thống*. - Tập 2. - M., 1996. Tr. 19 – 39.

tập, Hoàng tử đã thực tập tại các trung đoàn cận vệ, và lúc này Aleksandr III quyết định cho con trai làm quen, tìm hiểu hạm đội hải quân Nga trong chuyến đi biển dài ngày trên một chiến hạm.

Chuyến đi được tiến hành bằng chiến hạm (hay tuần dương hạm bọc thép) “Kỷ niệm Azov”, được chế tạo tại nhà máy Baltik năm 1888. Đó là một chiến hạm lớn có chiều dài 117 m, rộng 17.2 m, lượng choán nước 6.700 tấn. Chiến hạm có 15 khẩu pháo cỡ lớn và 17 pháo cỡ nhỏ. Máy hơi nước đảm bảo chiến hạm chạy với tốc độ tương đối cao - tới 17 hải lý. Thủy thủ đoàn gồm 30 sĩ quan và 600 lính thủy². Cùng với chiến hạm “Kỷ niệm Azov” tham gia cuộc du hành còn có chiến hạm “Vladimir Monomakh” và tàu pháo hạm “Zaporojets”. Sau đó, các tàu thuộc phân hạm đội Sibir - tuần dương hạm “Đô đốc Nakhimov” và hai tàu pháo hạm “Manchjur” và “Koreets” hợp nhất với đoàn. Sau khi ghé vào các hải cảng của Hy Lạp, Ai Cập, Ấn Độ, Ceylan (Sri Lanca) và Xiêm (Thái Lan), cuối tháng 3 năm 1891, đoàn người Nga đông đảo này đã tới Sài Gòn – thành phố chính của xứ Đông Dương thuộc địa của Pháp.

Hoàng tử được chờ đợi tại Sài Gòn. Ngay từ tháng 1/1891, Thống đốc Nam Kỳ Danel đã chỉ định những quan chức địa

phương tham gia cuộc đón tiếp các vị khách quý và những chi phí đáng kể cho cuộc đón tiếp (tổng số tiền là 15.000 piastres – tên gọi tiền Đông Dương trước năm 1945)³.

Một tuần trước khi Hoàng tử tới, Toàn quyền Đông Dương Jules George Picquet đã đề ra chương trình đón tiếp khách quý. Dự kiến, trước tiên các viên chỉ huy quân sự và hải quân ở mũi Saint Jacques (Vũng Tàu) gặp gỡ hạm đội, họ lên tàu chào mừng các vị khách và dẫn đường đến cảng Sài Gòn.

Ngày 28 tháng 3 ((từ đây và tiếp sau là theo Công lịch) Ở Nga, trước năm 1918 theo lịch Nga cũ, chậm 13 ngày so với Công lịch – ND), các chiến hạm “Kỷ niệm Azov”, “Vladimir Monomakh”, “Manchjur” và “Koreets” tiến vào cửa một nhánh sông Mê Công - Đồng Nai, chạy theo sông với hoa tiêu dẫn đường dài hàng trăm kilômét mới thả neo ở cảng Sài Gòn. Tháp tùng Hoàng tử trong chuyến viễn du, Công tước E.E. Ukhtomski đã miêu tả cảm giác của những người du hành trong đoạn đường này như sau: “*Chúng tôi dần dần vào cảng Sài Gòn trang nhã, một phần đất nhỏ của quốc gia bạn bè, nơi của phương Tây Roman mà người Slave có thiện cảm, và nơi người phương Tây hào hiệp đưa văn minh vào châu Á trong tinh thần của chúng ta*”⁴.

³ Xem: *Journal officiel de L'Indochine Francaise*, 19 Janvier 1891.

⁴ *Chuyến đi của Hoàng đế Nicolas II sang châu Á*

² *Tuyển tập hàng hải* (1995), số 10, tr. 42.

Tại Sài Gòn, Hoàng tử được Toàn quyền Picquet ra đón. Khi Nga hoàng tương lai bước xuống thang tàu, đại bác bắn 21 loạt chào mừng, dàn nhạc cử quốc ca Nga. Nicolas được chào đón với những tiếng reo vui: “Nước Nga muôn năm!” “Hoàng tử muôn năm!” và nhiều lần “Hoan hô!”. Trên bờ, 100 lính thủy đánh bộ đứng ở hàng vệ binh danh dự. Từ đường phố bờ sông, đoàn xe với kỵ binh hộ tống đi theo đường Catinat (nay là Đồng Khởi) và đại lộ Norodom (nay là đại lộ Lê Duẩn) về tới dinh Toàn quyền trang trí bày biện theo kiểu châu Âu (toà nhà này nay không còn, vì năm 1966 trên nền cũ đã xây dựng dinh Tổng thống, hiện là Dinh Thống nhất). Đường Catinat cũng như đại lộ Norodom được trang trí kết đèn đặc biệt trong ba ngày.

Ngày đầu tiên (28/3), sau bữa trưa chính thức ở Đông Dương, Nicolas và những người cùng đi đã xem vở nhạc hài kịch (operetta) “*Girôfle – Girôflia*”⁵ tại Nhà hát thành phố. Vở hài kịch đã thành công. Trong nhật ký của mình, E.E. Ukhtomsky nhận xét: “Đoàn kịch biểu diễn khá tốt vở operetta dễ mến này”. Nhưng vở kịch của một nhóm người Trung Hoa địa phương, được biểu diễn ngày hôm sau thì người Nga không thích. “*Ồn ào và om sòm. Diễn viên ăn mặc*

loè loẹt, mặt bị phấn trắng quá mức, họ dán râu giả. Nghệ thuật đóng kịch chỉ bao gồm kỹ năng òng ẹo, nhào lộn, tròng mắt đe dọa. Những cách làm để gây cười khán giả cực kỳ đơn giản”⁶. Một trò giải trí khác của địa phương là múa rồng mà Nicolas được xem ở “Telon” (trong *Nhật ký*, Ukhtomski viết là Chợ Lớn). Theo sách của Ukhtomski, người Nga vẫn thích cách giải trí của châu Âu hơn. Hoàng tử cũng đã thăm trường đua ngựa. Ở đó, ngài đã theo dõi cuộc đua ngựa nòi nhỏ địa phương và cuộc đua bò “chạy nước kiệu”, và tham dự hai vũ hội, ở đó có nhan sắc nổi bật của một bà Bosh và cô Reviode nào đó. Trong một cuộc vũ hội, chuẩn úy hải quân, Công tước Andrei Golisin chỉ huy dàn nhạc⁷.

Các nhà cầm quyền Pháp cố gắng đề vào ngày cuối cùng trong chuyến đi của Hoàng tử đã mời người dân thành phố đến chào mừng vị khách quý người Nga trước khi rời cảng. Một “đoàn đại biểu” nhỏ của làng Phú Kiều, tỉnh Thủ Dầu Một đã lên tàu “Azov” tặng Hoàng tử hai con báo, một chiếc ngai sơn đỏ và “một tượng lớn kỳ quái không có thực”. Tất cả những món quà này được tặng với các nghi lễ kèm theo. E.E. Ukhtomski đã miêu tả những nghi lễ đó: “Theo một phong tục cổ xưa còn lưu giữ lại, những người lạ này phủ phục bốn lần trước

Đông (1890-1891). E.E. Ukhtomski biên soạn. S. Peterburg – Leipzig, 1895, phần 4, tr. 107.

⁵ Nt, tr. 111.

⁶ Nt, tr. 112.

⁷ Nt, tr. 121.

Hoàng tử, hai tay đưa lên ngang trán, quỳ xuống từ từ, đứng lên và cúi chào thông thả, đàng hoàng theo đúng các quy tắc nghi lễ phương Đông”⁸. Người Nga đáp lễ và tặng tất cả người Việt ở đó những khoản tiền hậu hĩ.

Theo báo chí đương thời, Nicolas hài lòng về chuyến thăm. Trong buổi chiều đãi tiễn biệt, Nicolas nói với Toàn quyền Picquet rằng ông có cảm giác như ở trong gia đình thân thuộc. Khi đi qua Nhà thờ lớn (Nhà thờ Đức Bà?) vào ngày cuối của chuyến thăm, Nga hoàng tương lai đã reo lên: “*Nước Pháp muôn năm!*” (Điều này không có gì ngạc nhiên, vì nói chung Nga hoàng tương lai không nhớ lúc đó ở đâu. Ngay báo chí Pháp thời đó gọi Cochinchine (Nam Kỳ) là một bộ phận của nước Pháp).

Ngày 30 tháng 3, Nicolas và những người cùng đi rời Sài Gòn. Và chúng ta lại có thể đọc ghi chép của của Ukhtomski: “*Bốn giờ chiều. Chúng tôi rời khỏi Sài Gòn. Mất dừng lại lần cuối những ngôi nhà nhỏ nhắn xinh đẹp của Paris Đông Dương, ở đây trong một thời gian ngắn, chúng tôi đã được tiếp đón nồng hậu và thể hiện tình hữu nghị*”⁹. Tiếp theo, Hoàng tử và những người cùng đi lên đường thăm Trung Quốc, Nhật Bản, và sau đó tới Vladivostok. Miêu tả

những nơi này, cũng như trước lúc tới Sài Gòn, các thành phố và các nước đều có trong nhật ký của E.E. Ukhtomski.

Nicolas là hoàng đế Nga đầu tiên thực hiện chuyến đi vòng quanh thế giới. Thật ra, mục đích của chuyến đi này chẳng liên quan gì đến chính trị, cho nên ý nghĩa chính trị của chuyến thăm là không đáng kể. Báo chí Pháp cố trình bày chuyến đi của Hoàng tử như một minh chứng cho sự cùng cố rõ ràng quan hệ Pháp – Nga trong đối trọng với Đức¹⁰. Nhưng chúng ta không thể chứng minh rằng, chính Nicolas Aleksandrovich mong muốn như thế. Thông tin viên chuyến du hành của Hoàng tử, E.E. Ukhtomski đã không để lại những bằng chứng là trong suốt chuyến thăm tại Sài Gòn đã có những thảo luận với người Pháp về một đề tài chính trị nào đó, và tất nhiên cũng chẳng đề cập đến quan hệ của hai nước với Đức. Để khẳng định chuyến thăm Việt Nam của Hoàng tử là không mang tính chính trị, chúng ta có thể đọc lại nhận xét của E.E. Ukhtomski: “*Theo kế hoạch dự định từ trước, với sự đón tiếp thân mật và mang tính thân trọng, rõ ràng không có chỗ cho chính trị cấp cao*”.¹¹

Tuy vậy, bản thân chuyến du hành này không thể không gây ra những suy nghĩ về

⁸ Nt, tr. 126.

⁹ Nt, tr. 129.

¹⁰ Xem: *L'Indépendance Tonkinoise*. 16 avril 1891.

¹¹ *Chuyến đi của Hoàng đế Nicolas II sang phương Đông (1890-1891)*, phần 4, tr. 143.

các đề tài chính trị cấp cao trong giới thân cận Hoàng tử. Nhật ký của Công tước E.E. Ukhtomski cho thấy giới tinh hoa chính trị nước Nga thời đó rất quan tâm đến quan hệ của các cường quốc châu Âu với các dân tộc phương Đông. Dễ thấy là E.E. Ukhtomski thuộc bộ phận xã hội Nga không tán thành chủ nghĩa thực dân của châu Âu nói chung, nhưng đồng thời, các ghi chép cũng thể hiện rõ ràng quan hệ nồng ấm, hữu nghị với Pháp. Chính E.E. Ukhtomski viết: “*Chúng tôi ghét tòm sự xâm nhập của chế độ xa lạ khó hiểu, sự bóc lột châu Á vì những định kiến ích kỷ xấu xa mang danh của loài người có giáo dục hiện đại*”¹². Có khoảng cách từ người Tây Âu, E.E. Ukhtomski cũng không coi Nga là phương Đông. Ông cho rằng nước Nga có phần đặc biệt hơn, khác biệt với hai nền văn minh, nhưng giành được cảm tình của các dân tộc phương Đông. “*Châu Âu càng xâm lược châu Á, thì hoàng đế Bạch Nga càng ngời sáng trong các câu chuyện dân gian và truyền miệng*”¹³. Và đâu là nguyên nhân các dân tộc châu Á có cảm tình với nước Nga? Theo E. E. Ukhtomski, điều đó cần cảm ơn “*Chúa Trời thiêng liêng*”, “*những người cầu xin và những kinh thánh vĩ đại vì đất nước Nga*” mà “*khiến các vua chúa phương Đông tôn trọng họ*”¹⁴. Ở đây,

E.E. Ukhtomski muốn nói về uy tín tinh thần cao mà người Nga có được ở phương Đông thời đó. Công tước đã tổng kết những suy nghĩ chính trị của mình sau chuyến thăm phi chính trị này: “*Một bên thì có Xiêm hoàn toàn xa lạ bày tỏ thái độ chân thật triu mến đối với chúng tôi, một bên các già người Việt (trong nguyên văn - người Annam) do những người theo chế độ cộng hoà đứng đầu đến để cúi chào Thái tử chúng tôi. Còn ở Trung Quốc, nơi khinh thường người châu Âu, thì mọi người lại chuẩn bị đón tiếp Điện hạ hoàng tử với sự ân cần hiếm có với nghi thức hoàng đế*”¹⁵.

Chúng tôi không thể cho rằng, Hoàng tử cũng có những suy nghĩ như thế, nhất là khi chưa đảm nhận trọng trách người đứng đầu quốc gia vĩ đại. Đối với Hoàng tử, chuyến du hành chỉ là một cuộc đi chơi, chủ yếu là để chơi và thích thú. Đồng thời, Hoàng tử có thể đã biết những suy nghĩ của Ukhtomski và đã chia sẻ.

Người dịch: Zelenkova Maria
(Vladivostok)

Học viên cao học Khoa Đông phương,
ĐHKHXH&NV

Hiệu đính: Nguyễn Quốc Hùng

¹² Nt, phần 3, tr. 213.

¹³ Nt, tr. 214.

¹⁴ Nt.

¹⁵ Nt, tr. 217.